

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 128/2021/HS-ST
Ngày 11-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Vân;
2. Ông Từ Anh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2021 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 106/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2021/QĐXXST-HS ngày 16/4/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 52/2021/HSST-QĐ ngày 29/4/2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh T, sinh năm 1992 tại Đồng Nai; thường trú: Ấp A, xã X, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Thanh L, sinh năm: không rõ và bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm: không rõ; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Phương Tr, sinh năm 1990 (đã chết); bị cáo có 04 anh, chị, em lớn nhất không rõ năm sinh, nhỏ nhất sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/12/2020, có mặt.

2. Đặng Hữu Ngh, sinh năm 1989 tại Hậu Giang; thường trú: Ấp A, xã L Tri, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Sửa xe máy; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đặng Thanh T, sinh năm: 1972 và bà Phan Thị Ch, sinh năm: 1972; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo có vợ tên Lê Thị Kim H, sinh năm 1990 và 01 con sinh năm 2012; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/12/2020, có mặt.

- Người chứng kiến:

1. Trần Xuân Đ, vắng mặt;
2. Nguyễn Kim Trúc L, vắng mặt;
3. Lê Thị Q, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 21/12/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo T dùng điện thoại Samsung A màu đen liên hệ qua mạng xã hội Zalo cho người thanh niên (không rõ tên, nhân thân lai lịch) hỏi mua 400.000 đồng ma túy, người thanh niên đồng ý và hẹn đến khu vực nhà thờ Tam Hà thuộc thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh để nhận hàng. Sau khi mua được ma túy T đi Grab Bike đến nhà nghỉ Kim Long Phát thuộc khu phố Tây A, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương thuê phòng số 107 ngủ qua đêm. Sáng ngày 22/12/2020, khi T đang ở phòng 107 thì Đặng Hữu Ng đến chơi, Ng hỏi T có ma túy không thì được T chỉ gói ma túy đang cất giấu trên giường được bảo quản trong gói thuốc lá hiệu 555, Ng đến lấy gói ma túy ra, T đi vệ sinh cá nhân xong thì T lấy một ít bỏ vào dụng cụ rồi cả 2 sử dụng, số ma túy còn lại T cất giữ. Trong khi sử dụng T nói với Ng không có tiền trả tiền phòng nên Ng chạy về nhà lấy 150.000 đồng cho T mượn trả tiền phòng nhưng vẫn còn thiếu 100.000 ngàn đồng. Sau khi thanh toán tiền phòng 107 xong, Ng thuê phòng 201 của nhà nghỉ Kim Long Phát. Đến khoảng 10 giờ 00 cùng ngày thì Trần Xuân Đ gọi điện cho T nhưng lúc này T đang ngủ nên Ng nghe máy. Đ hỏi T và Ng đang ở đâu để đến chơi, Ng trả lời đang ở nhà nghỉ Kim Long Phát, sau đó Ng hỏi ý kiến T có Đ nói đến chơi thì T kêu Ng đi đón Đ. Ng lấy xe mô tô nhãn hiệu Vario không biển số, số máy KF41E2087888, số khung MH1KF4124LK083675 đi đón Đ nhưng không đón được, sau đó thì Đ tự đón xe đến phòng 201 của nhà nghỉ Kim Long Phát.

Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, T gọi điện thoại cho Nguyễn Thị Kim Trúc L đến phòng 201 nhà nghỉ Kim Long Phát chơi và kêu L mang theo cái nôi (nỏ thủy tinh). Sau khi gọi điện, T kêu Ng đi đón L, khi L đến phòng có mang theo 01 nỏ thủy tinh rồi làm thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Lúc này, T lấy gói ma túy ra đưa cho Ng, Ng cầm lấy gói ma túy rồi lấy một ít bỏ vào nỏ thủy tinh, số còn lại Ng cất giấu vào gói thuốc lá hiệu 555 để trên giường rồi cả 4 cùng sử dụng. Khi sử dụng hết trong nỏ thủy tinh thì cả 4 ngồi chơi nói chuyện. Trong lúc đang ngồi chơi nói chuyện thì Đội cảnh sát Kinh tế- Ma túy và Đội Cảnh sát quản lý hành chính về Trật tự xã hội Công an thành phố Dĩ An phối hợp với Công an phường Đông Hòa kiểm tra phòng 201 của nhà nghỉ Kim Long Phát bắt quả tang thu giữ tang vật và lập biên bản, chuyển giao hồ sơ cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 gói thuốc lá hiệu 555 bên trong chứa 01 gói ny lon miệng dính chứa tinh thể màu trắng có trọng lượng 0,2168 gam; 01 chiếc xe mô

tô nhãn hiệu Varoio không biển số, số máy KF41E2087888, số khung MH1KF4124LK083675.

Căn cứ kết luận giám định số 795/MT-PC09 ngày 30/12/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Kết luận mẫu tinh thể màu trắng gửi đi giám định có khối lượng, trọng lượng: 0,2168 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Tại cáo trạng số 129/CT-VKS ngày 08 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T và Đặng Hữu Ng về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T mức án từ 01 (một) năm 05 (năm) tháng đến 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù và xử phạt bị cáo Đặng Hữu Ng mức án 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bì thư đã niêm phong bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy, khối lượng: 0,1061 gam ma túy loại Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định là tang vật của vụ án, đề nghị Tòa án tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung A màu đen mà T làm phương tiện phạm tội là tang vật của vụ án, đề nghị Tòa án tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với người thanh niên (không rõ tên, nhân thân lai lịch) bán ma túy cho T tại khu vực thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An có công văn yêu cầu Công an thành phố Thủ Đức tiếp tục xác minh, làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Trần Văn Đ, Nguyễn Thị Kim Trúc L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định.

Qua xác minh được biết chiếc xe mô tô nhãn hiệu Vario, số máy KF41E2087888, số khung MH1KF4124LK083675 có biển số: 95B1-92954, chủ sở hữu là của bà Phan Thị Chính, qua làm việc với bà Chính xác định cho Đặng Hữu Ng mượn làm phương tiện đi lại và việc đi lại của Ng không liên quan đến vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An trả lại cho chị Chính là đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa trong phần tranh luận bị cáo Nguyễn Thanh T và Đặng Hữu Ng không tranh luận, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Phan Thị Ch không tranh luận.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng:

Bị cáo T: bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Ng: bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính các bị cáo tại cơ quan Điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Sơ đồ hiện trường và Kết luận giám định số 795/MT-PC09 ngày 30/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Như vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 129/CT-VKS ngày 08 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo.

[4] Vụ án này có tính chất đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn. Bị cáo T là người đi mua ma túy về sử dụng, là người chủ động liên lạc với bị cáo Ng đến sử dụng ma túy cùng nên khi cá thể hóa hình phạt bị cáo T sẽ phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Ng. Bị cáo Ng là người cùng sử dụng và cùng cất giấu ma túy với bị cáo T.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo là người nghiện ma túy.

[8] Xử lý vật chứng:

Xét, 01 bì thư niêm phong có ghi số vụ 795/MT-PC09 bên trong có ma túy khối lượng 0,1061 gam, loại Methamphetamine, mẫu vật hoàn lại sau giám định là chất nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại Samsung A màu đen là phương tiện Nguyễn Thanh T sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Vario, số máy KF41E2087888, số khung MH1KF4124LK083675 có biển số: 95B1-92954, qua xác minh xác định được chủ sở hữu là bà Phan Thị Ch, bà Ch cho Đặng Hữu Ng mượn để làm phương tiện đi lại và việc sử dụng xe của Ng không liên quan đến vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An trả lại cho bà Ch là đúng quy định của pháp luật.

[9] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[10] Đề nghị về mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An đối với các bị cáo là nặng nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng mức hình phạt nhẹ hơn mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị nhưng vẫn đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đủ để giáo dục đối với bị cáo và cũng thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[11] Đối với người thanh niên (không rõ tên, nhân thân lai lịch) bán ma túy cho bị cáo T tại khu vực thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An có công văn yêu cầu Công an thành phố Thủ Đức tiếp tục xác minh, làm rõ sẽ xử lý sau.

[12] Đối với Trần Văn Đ, Nguyễn Thị Kim Trúc L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định.

[13] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh T và Đặng Hữu Ng phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2020.

- Xử phạt bị cáo Đặng Hữu Ng 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư niêm phong có ghi số vụ 795/MT-PC09 bên trong có ma túy khối lượng: 0,1061 gam, loại Methamphetamine, mẫu vật hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại Sam sung A màu đen.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2021).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Nguyễn Thanh T và Đặng Hữu Ng mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Dĩ An;
- Công an thành phố Dĩ An;
- Chi cục THA dân sự thành phố Dĩ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKS nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Thị Kim Hoa